

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 93/2025/HSST

Ngày: 22/5/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Yến Nhi

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Minh Phương

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

+ *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Cao Kỳ Quang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

+ *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Bửu Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 150 ngày 20/3/2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Đ; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2005; Nơi sinh: Kiên Giang; ĐKTT: Ấp D, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Ấp D, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang; Quê quán: Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Họ tên cha: Trần Văn K, sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Lê Thị Thùy L, sinh năm: 1981; A, chị, em ruột: Không; Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;

- Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 30/10/2024 đến ngày 08/11/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an quận N, TP .. (Nay là: Phân trại tạm giam khu vực N - Trại tạm giam Công an thành phố C) – có mặt.

2. Trần Phúc T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2005; Nơi sinh: Hậu Giang; ĐKTT: Ấp T, thị trấn B, huyện C, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Ấp T, thị trấn B, huyện C, tỉnh Hậu Giang; Quê quán: Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Họ tên cha: Trần Hữu Đ1, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: Võ Hồng G, sinh năm: 1985; A, chị, em ruột: Có 01 người sinh năm: 2007; Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;

- Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 30/10/2024 đến ngày 08/11/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an quận N, TP .. (Nay là: Phân trại tạm giam khu vực N - Trại tạm giam Công an thành phố C) - có mặt.

- Bị hại: **Ông Lê Quang H** sinh năm: 1963 - có mặt.

Địa chỉ: B KV. Bình Thường B, P. L, Q. B, TP ..

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Quốc H1 sinh năm: 2005 - có mặt.

Địa chỉ: Nhà T, đường C, P. X, Q. N, TP ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn Đ, bị cáo Trần Phúc T và ông Đỗ Quốc H1 là bạn học chung Khoa Luật Trường đại học N1. Do bị cáo T có nợ tiền người khác nhưng không có khả năng trả nên vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 28/10/2024 khi uống cà phê tại quán K1 trên đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ thì bị cáo T tâm sự với bị cáo Đ là đang thiếu nợ 60.000.000 đồng và không có tiền để trả nợ nên bị cáo Đ đã bàn với bị cáo T là lấy chiếc xe của ông H1 khi ông H1 đem gửi xe trong bãi xe Trường đại học N1, địa chỉ: số A, đường N (nối dài), phường A, quận N, thành phố Cần Thơ đem bán lấy tiền trả nợ, bằng cách bị cáo Đ sẽ lấy bản chính giấy đăng ký xe và làm giả chìa khóa xe của ông H1 để đưa cho bị cáo T rồi bị cáo T sẽ trực tiếp đến bãi xe Trường đại học N1 để lấy xe của ông H1, khi bị cáo T chạy xe ra khu vực kiểm tra phiếu giữ xe thì bị cáo T sẽ báo mất phiếu giữ xe và đưa bản chính giấy đăng ký xe cho nhân viên giữ xe đối chiếu thì sẽ lấy được xe (cả bị cáo T và bị cáo Đ đều biết quy trình kiểm tra khi gửi xe mất phiếu giữ xe thì nhân viên và quản lý bãi xe chỉ coi bản chính giấy đăng ký xe có đúng biển kiểm soát xe không, không kiểm tra thông tin người đăng ký xe và có chìa khóa khởi động xe là cho lấy xe, vì trước đó bị cáo T và bị cáo Đ cũng có lần mất phiếu giữ xe nên biết), sau khi bàn bạc xong thì cả hai đều đồng ý.

Khoảng 09 giờ ngày 29/10/2024, bị cáo Đ đến nhà trọ của ông H1 đang ở, lợi dụng lúc ông H1 sơ hở nên bị cáo Đ đã lục bóp ví đựng tiền của ông H1 lấy bản chính giấy đăng ký xe rồi bỏ vào túi quần và bị cáo Đ tiếp tục giả vờ mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52 của ông H1 để đi

mua cơm nhưng thực tế là bị cáo Đ điều khiển xe đến tiệm làm chìa khóa trên đường N, phường A, quận N làm thêm một chìa khóa xe khác, sau đó đem xe về nhà trọ của ông H1 để trả xe cho ông H1. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo Đ liên hệ thông báo cho bị cáo T biết đã lấy được bản chính giấy đăng ký xe và làm xong chìa khóa xe của ông H1, bị cáo Đ kêu bị cáo T chạy xe lại nhà trọ của bị cáo Đ đang thuê tại số H, đường N, phường X, quận N để lấy, sau đó T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 95H1-802.54 của bị cáo T đứng tên chủ sở hữu đến nhà trọ của bị cáo Đ, khi đến nơi thì bị cáo Đ đưa cho bị cáo T bản chính giấy đăng ký xe, chìa khóa xe của ông H1 và bị cáo Đ nói cho bị cáo T biết chiều nay ông H1 sẽ chở bị cáo Đ đi học rồi kêu bị cáo T khoảng 14 giờ đến bãi giữ xe Trường đại học N1 để lấy xe của ông H1 vì lúc đó cả ông H1 và bị cáo Đ đang làm kiểm tra trên lớp. Đến 12 giờ 45 phút cùng ngày, ông H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52 chở bị cáo Đ đến gửi xe tại khu D hầm gửi xe của Trường đại học N1 rồi cả hai đi học. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo T đến bãi giữ xe giả vờ là người gửi xe đi vào khu D hầm gửi xe Trường đại học N1 để lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52 của ông H1 gửi, khi bị cáo T chạy ra khu vực kiểm phiếu giữ xe thì gặp nhân viên giữ xe là ông Huỳnh Duy P yêu cầu bị cáo T xuất trình phiếu giữ xe, để lừa nhân viên giữ xe thì bị cáo T nói đây là xe của bị cáo T và báo đã làm mất phiếu giữ xe, nên nhân viên giữ xe yêu cầu bị cáo T xuất trình bản chính giấy đăng ký xe để đối chiếu, lúc này bị cáo T liền đưa bản chính giấy đăng ký xe mà bị cáo Đ đã đưa cho bị cáo T trước đó cho nhân viên giữ xe đối chiếu xong thấy đúng biển kiểm soát xe ghi trên giấy đăng ký nên cho bị cáo T lấy xe ra, sau khi học xong ông H1 đến bãi giữ xe để lấy xe ra về thì phát hiện xe bị mất và sự việc được thông báo đến ông Lê Quang H là quản lý bãi giữ xe của Trường đại học N1 biết rồi trình báo đến Công an phường A. Do nghi ngờ về việc mất xe của ông H1 và bị cáo Đ nên ông H kêu ông Nguyễn Hữu N đi theo bị cáo Đ và ông H1 để tìm xe.

Sau khi lấy được xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52 thì bị cáo T để bản chính giấy đăng ký xe của ông H1 trong hộc trước của xe nhưng đã làm rách nát trên đường tẩu thoát, bị cáo T điều khiển xe đến khu vực cầu Q vút bỏ áo khoác màu đen đang mặc trên người xuống sông C để tránh bị phát hiện và điều khiển xe trên nhiều tuyến đường thuộc địa phận quận N để tìm nơi bán xe nhưng không được nên điều khiển xe về bãi xe trước cửa phòng trọ của bị cáo Đ cất giấu. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 95H1-802.54 của bị cáo T đến

rước bị cáo Đ tại Trường đại học N1 về, trên đường đi bị cáo T thông báo cho bị cáo Đ biết là đã lấy được xe của ông H1 và đang để ở bãi xe trước cửa phòng trọ của bị cáo Đ và cả hai thống nhất sẽ đem xe đi lên địa bàn quận Ô, thành phố Cần Thơ để bán vì khi bán trên địa bàn quận N sẽ bị phát hiện. Khi về đến nhà trọ của bị cáo Đ, bị cáo T đưa chìa khóa xe cho bị cáo Đ để bị cáo Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52 lên quận Ô bán và T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 95H1-802.54 đi theo để chở bị cáo Đ về sau khi bán được xe, trên đường đi đến đường V thì bị ông Nguyễn Hữu N phát hiện bị cáo Đ đang điều khiển xe mô tô bị chiếm đoạt nên giữ lại và đưa đến Công an phường A trình báo, riêng bị cáo T điều khiển xe chạy thoát rồi sau đó đến Công an phường A đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 2387/KL-HĐĐG ngày 04/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N kết luận: giá trị còn lại của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52, màu trắng đỏ đen, số máy: KF35E1176446, số khung: MLHKF3504M5276446, đăng ký vào ngày 29/8/2023, tình trạng xe bình thường, đã qua sử dụng bị chiếm đoạt ngày 29/10/2024 là 80.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần Phúc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52, màu trắng đỏ đen, số máy: KF35E1176446, số khung: MLHKF3504M5276446, đăng ký vào ngày 29/8/2023, tình trạng xe bình thường, đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe (smartkey) màu đen của bị ông Đỗ Quốc H1 giao nộp; 01 nón bảo hiểm màu bạc, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N, thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng để trả lại các vật chứng này cho chủ sở hữu là ông Đỗ Quốc H1.

- 01 phiếu giữ xe số 35939 in bằng giấy do ông Đỗ Quốc H1 giao nộp.

- 01 chìa khóa xe (smartkey) màu đen do bị cáo Trần Văn Đ giao nộp.

- 01 điện thoại di động Iphone SE màu đen, số Imei 1: 356848118784182, số Imei 2: 356848119039099 gắn sim số 0964068432, đã qua sử dụng do bị cáo Trần Văn Đ giao nộp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 95H1-802.54, số máy: 1S9A070763, số khung: RLCE1S9A0FY070753, đã qua sử dụng do bị cáo Trần Phúc T giao nộp.

- 01 điện thoại di động Iphone SE màu hồng, số Imei: 013405003884158 gắn sim số 0939880512 do bị cáo Trần Phúc T giao nộp.

- 01 áo thun màu vàng do bị cáo Trần Phúc T giao nộp.

- 01 quần tây màu đen xám do bị cáo Trần Phúc T giao nộp.

- 01 đĩa lưu trữ 02 đoạn video ghi lại diễn biến vụ án (kèm theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Quang H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đỗ Quốc H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và nhận tiền bồi thường xong, đồng thời làm đơn bãi nại đối với các bị cáo Trần Văn Đ, bị cáo Trần Phúc T và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT - VKSNK ngày 17/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố các bị cáo Trần Văn Đ và Trần Phúc T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo ăn năn, hối cải thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa sai, lo cho gia đình.

- ***Bị hại trình bày:*** Bị hại đã nhận lại tài sản, đã nhận tiền bồi thường hỗ trợ của các bị cáo. Bị hại nhận thấy không còn bị thiệt hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo cơ hội sửa sai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều phát biểu quan điểm:*** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần Phúc T thừa nhận hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đ và T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. *Về nhân thân:* Bị cáo Đ và bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo Đ và bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. *Tình tiết tăng nặng:* Không.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Trần Phúc T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2024.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát 95H1 – 762.52 màu đỏ đen (đã qua sử dụng) và 01 (một) chìa khóa xe (Smartkey) màu đen của Đỗ Quốc H1 giao nộp và 01 (một) nón bảo hiểm màu bạc. Cơ quan điều tra đã làm rõ nguồn gốc và đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu là Đỗ Quốc H1 nhận lại xong nên ghi nhận.

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) phiếu giữ xe số 35939 in bằng giấy do Đỗ Quốc H1 giao nộp; sim số 0964068432; sim số 0939880512; 1 (một) chìa khóa xe (Smartkey) màu đen do bị cáo Trần Văn Đ giao nộp; 01 (một) áo thun màu vàng và 01 (một) quần tây đen xám do bị cáo Trần Phúc T giao nộp

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu xanh đen biển kiểm soát 95H1- 802.54, màu xanh đen, số máy: IS9A070763, số khung: RLCE1S9A0FY070753, đã qua sử dụng do Trần Phúc T giao nộp, không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

+ *Tịch thu sung quỹ Nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone SE màu đen, số imei 1: 356848118784182, số imei 2: 356848119039099, mật khẩu: 170400, đã qua sử dụng do Trần Văn Đ giao nộp và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone SE màu hồng, số imei: 013405003884158 gắn do Trần Phúc T, do liên quan hành vi phạm tội.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Lê Quang H và người liên quan Đỗ Quốc H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] *Về trách nhiệm hình sự*: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai người làm chứng, bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án.

Điều này cho thấy: Ngày 29/10/2024, bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần Phúc T đã thống nhất bàn bạc, dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 95H1-762.52 của Đỗ Quốc H1 đang gửi xe tại khu D hầm gửi xe của Trường Đại học N1 do bị hại Lê Quang H quản lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 2387/KL-HĐĐG ngày 04/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N kết luận: giá trị còn lại của 01

chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát: 95H1-762.52, màu trắng đỏ đen, số máy: KF35E1176446, số khung: MLHKF3504M5276446, đăng ký vào ngày 29/8/2023, tình trạng xe bình thường, đã qua sử dụng bị chiếm đoạt ngày 29/10/2024 là 80.000.000 đồng.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bàn bạc dùng thủ đoạn gian dối của bị cáo Đ và bị cáo T để chiếm đoạt tài sản của Đỗ Quốc H1 đang gửi xe do ông H quản lý đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo với lỗi cố ý và là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội.

- *Về nhân thân*: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[3] Về tính tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đồng thời, bị cáo T có bà nội (bà Huỳnh Thị T1) là người có công cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà các bị cáo được hưởng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150I, biển kiểm soát 95H1 – 762.52 màu đỏ đen (đã qua sử dụng) và 01 (một) chìa khóa xe (Smartkey) màu đen của Đỗ Quốc H1 giao nộp và 01 (một) nón bảo hiểm màu bạc. Cơ quan điều tra đã làm rõ nguồn gốc và đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu là Đỗ Quốc H1 nhận lại xong nên ghi nhận.

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) phiếu giữ xe số 35939 in bằng giấy do Đỗ Quốc H1 giao nộp; sim số 0964068432; sim số 0939880512; 1 (một) chìa khóa xe (Smartkey) màu đen do bị cáo Trần Văn Đ giao nộp; 01 (một) áo thun màu vàng và 01 (một) quần tây đen xám do bị cáo Trần Phúc T giao nộp.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh đen biển kiểm soát 95H1- 802.54, màu xanh đen, số máy: IS9A070763, số khung: RLCE1S9A0FY070753, đã qua sử dụng do Trần Phúc T giao nộp, không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

+ *Tịch thu sung quỹ Nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone SE màu đen, số imei 1: 356848118784182, số imei 2: 356848119039099, mật khẩu: 170400, đã qua sử dụng do Trần Văn Đ giao nộp và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone SE màu hồng, số imei: 013405003884158 do Trần Phúc T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Quang H và người liên quan Đỗ Quốc H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Do đó, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Đ và bị cáo T về tội danh, điều luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ và phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét thêm về tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

- *Về án phí*: Bị cáo Đ và bị cáo T, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn Đ** và bị cáo **Trần Phúc T** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- *Hình phạt chính*:

+ Xử phạt bị cáo **Trần Văn Đ 02 (hai)** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2024.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Phúc T 02 (hai)** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) phiếu giữ xe số 35939 in bằng giấy do Đỗ Quốc H1 giao nộp; sim số 0964068432; sim số 0939880512; 1 (một) chìa khóa xe (Smartkey) màu đen do bị cáo Trần Văn Đ giao nộp; 01 (một) áo thun màu vàng và 01 (một) quần tây đen xám do bị cáo Trần Phúc T giao nộp.

+ *Trả lại cho bị cáo T*: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh đen biển kiểm soát 95H1- 802.54, màu xanh đen, số máy: IS9A070763, số khung: RLCE1S9A0FY070753, đã qua sử dụng do Trần Phúc T giao nộp.

+ *Tịch thu sung quỹ Nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone SE màu đen, số imei 1: 356848118784182, số imei 2: 356848119039099, mật khẩu: 170400, đã qua sử dụng do Trần Văn Đ giao nộp và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone SE màu hồng, số imei: 013405003884158 do Trần Phúc T

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Quang H và người liên quan Đỗ Quốc H1 đã nhận lại tài sản và nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đ và bị cáo T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (*Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết*) để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

*** Nơi nhận: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Yến Nhi